

Số: 11/2026/QĐST-DS

VL, ngày 22 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 189/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Kim N, sinh năm: 1970; CCCD: 083170011122; địa chỉ: 41/6 ấp TTrTg, xã MH, huyện TP, tỉnh BT (nay là 41/6 ấp TTrTg, xã QĐ, tỉnh VL).

Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1977; CCCD: 083177002195; địa chỉ: 1C1, đường TĐ, phường 6, thành phố BT, tỉnh BT (nay là 1C1, đường TĐ, phường SĐ, tỉnh VL).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Cao Thị Kim N đồng ý hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất xác lập ngày 31/7/2024 giữa bà N với bà Trần Thị Thanh H được công chứng tại văn phòng công chứng TH đối với phần đất thuộc thửa số 28, tờ bản đồ 7, diện tích 138,7m², tọa lạc xã PM, huyện MCB, tỉnh BT (nay là xã PMT, tỉnh VL) đã vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN05322, ngày 20/9/2024.

- Bà Trần Thị Thanh H đồng ý có nghĩa vụ trả lại cho bà Cao Thị Kim N số tiền là 135.000.000đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

- Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Các đương sự có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để đăng ký cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo qui định của pháp luật đối với phần đất mà các đương sự đã thống nhất thỏa thuận trên.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là: 150.000.000đồng và án phí có giá ngạch là 135.000.000đồng x 205% = 3.375.000đồng.

Bà Cao Thị Kim N đồng ý có nghĩa vụ chịu ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.687.500đồng. Số tiền bà N nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0008970 ngày 10/11/2025 tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh VL được chuyển sang án phí. Như vậy bà N còn phải nộp thêm tiền án phí DSST có giá ngạch là 1.387.500đồng.

Bà Trần Thị Thanh H đồng ý có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí không có giá ngạch là 150.000đồng và ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.837.500đồng. Tổng cộng bà Trần Thị Thanh H phải nộp tiền án phí sơ thẩm là 1.987.500đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Kv6 -VL;
- Cơ quan THADS tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Phòng GDKT-TT&THA tỉnh VL;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

